HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP SÁCH VÀ TBTH QUẢNG NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 09/HĐQT-2025 Báo cáo thường niên năm 2024	*Quảng Ninh, ngày 28 tháng 3 năm 2025*

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Công ty cổ phần sách và thiết bị trường học Quảng Ninh
Năm báo cáo: 2024

I. Thông tin chung

1. *Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: Công ty CP sách và TBTH Quảng Ninh.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5700101549, đăng ký lần đầu ngày 14/12/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 19/10/2022.
- Vốn điều lệ: 32.400.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 47.064.076.755 đồng.
- Địa chỉ: Số 10 Phố Long Tiên-P. Bạch Đằng-TP Hạ Long-Quảng Ninh
- Số điện thoại: 0203 3816879
- Số fax/*Fax*: 0203 3826332
- *Website*: http://sachquangninh.vn
- Mã cổ phiếu: QST

Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty Sách và Thiết bị trường học Quảng Ninh được UBND tỉnh Quảng Ninh thành lập từ 04/11/1983 (trực thuộc Ty Giáo dục Quảng Ninh). Năm 1997 chuyển sang mô hình doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích.
- Ngày 08/03/2004 UBND tỉnh Quảng Ninh ra quyết định chuyển Công ty Sách và Thiết bị trường học Quảng Ninh thành Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Quảng Ninh.
- Ngày 25/11/2008 Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã có quyết định số 467/QĐ-TTGDHN chấp thuận cho Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Quảng Ninh được Niêm yết Cổ phiếu tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với Mã Chứng khoán QST

Loại Chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông;
Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu;
Số lượng Chứng khoán niêm yết: 1.350.000 cổ phiếu (lần đầu)

- Ngày 16/02/2009 Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Quảng Ninh đã thực hiện phiên giao dịch đầu tiên tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Ngày 04/06/2013 Công ty phát hành tăng vốn lên 16.200.000.000 đồng từ nguồn vốn chủ sở hữu và chính thức giao dịch số cổ phiếu bổ sung từ ngày 09/07/2013. (tương đương 1.620.000 CP).
- Ngày 07/01//2021 Công ty phát hành thành công 1.620.000 cổ phiếu tương đương 16.200.000.000 đồng tăng vốn Điều lệ lên 32.400.000.000 đồng.

2. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

- Ngành nghề kinh doanh:

Signature Not Verified
Ký bởi: Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Quảng Ninh
Ký ngày: 28/3/2025 15:29:09

+ Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế);
+ Bán buôn tổng hợp;
+ Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh;
+ Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh;
+ Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh;
+ Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh;
+ Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
+ Dịch vụ hỗ trợ giáo dục;
+ Giáo dục Tiểu học;
+ Giáo dục Trung học cơ sở;
+ Giáo dục Trung học phổ thông;
+ Giáo dục khác chưa được phân vào đâu;
+ Hoạt động xuất bản khác;
+ Xuất bản sách;
+ Đại lý du lịch;
+ Điều hành tua du lịch;
+ Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động tại chợ.

- Địa bàn kinh doanh: Tỉnh Quảng Ninh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị:

Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Giám đốc, Phó giám đốc, Trưởng các phòng chức năng, Trưởng các Siêu thị sách và Nhà sách giáo dục tự chọn, Hiệu trưởng trường Tiểu học, THCS và THPT Văn Lang, Giám đốc Chi nhánh Trung tâm Lữ hành Du lịch Văn Lang.

- Các công ty con, công ty liên kết:

Không có công ty con, công ty liên kết.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Giữ vững và mở rộng qui mô phát triển lên Tổng công ty theo hướng kinh doanh đa ngành; trong đó lĩnh vực kinh doanh chủ yếu phục vụ chuyên ngành GD-ĐT.

+ Theo đuổi mục tiêu chất lượng cao đối với công tác giáo dục của trường Văn Lang, phấn đấu nâng mức giá trị gia tăng của nhà trường.

+ Giữ vững thị phần bán buôn thông qua hệ thống các phòng GD&ĐT, các trường trong địa bàn tỉnh, mở rộng mạng lưới các Siêu thị, Nhà sách tại các khu dân cư.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Bám sát sự chỉ đạo của ngành GD&ĐT và thực tiễn, bên cạnh việc giữ vững thị trường phục vụ đối với các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường học trong tỉnh, nâng cao hiệu quả của 7 Siêu thị và Nhà sách hiện có, Công ty sẽ từng bước mở thêm các điểm bán lẻ tại các khu vực, địa bàn trong tỉnh có những yếu tố thuận lợi cho việc kinh doanh.

+ Từng bước mở rộng và đa dạng hóa việc kinh doanh các hình loại, các mặt hàng khác căn cứ vào đặc điểm xã hội của tỉnh và nhu cầu của người dân. Từng bước củng cố mảng du lịch nội địa tiến tới làm du lịch quốc tế.

+ Thành lập Trung tâm thương mại Ka Long (Móng Cái) với 3 mục tiêu chủ yếu: Trở thành Trung tâm sách và các sản phẩm văn hoá chính của khu vực; Khai thác tốt Khách sạn Ka Long thuộc Trung tâm để dần tham gia sâu vào lĩnh vực du lịch nhiều tiềm năng, lợi thế của tỉnh Quảng Ninh; Là đầu mối để triển khai các hoạt động xuất nhập khẩu hàng hoá, trước

mắt là nhập khẩu các mặt hàng phục vụ hệ thống bán lẻ tại Quảng Ninh của Công ty và các đơn vị trong cùng hệ thống phát hành sách giáo dục của Miền Bắc.

+ Đổi mới công tác quản lý theo hướng nâng cao năng suất lao động.

+ Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho trường Văn Lang, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường theo mục tiêu trường chất lượng cao, mở rộng mô hình lớp liên kết Quốc tế, củng cố vững chắc thương hiệu của nhà trường.

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

+ Tham gia tích cực các chương trình vì trẻ em vùng khó, xây dựng nhà công vụ cho giáo viên miền núi và chương trình không để học sinh đến trường bị thiếu sách giáo khoa do Sở GD&ĐT, Nhà xuất bản GDVN và Trung ương Hội đoàn đội, Đoàn thanh niên CSHCM phát động nhằm giúp học sinh miền núi, học sinh có hoàn cảnh khó khăn được học tập và có cuộc sống tốt hơn. Tham gia các chương trình phát triển bền vững xây dựng thành phố Hạ Long giàu đẹp, văn hoá, con người Quảng Ninh.

5. Các rủi ro:

Xét theo mọi góc độ quản lý tài sản và mặt hàng kinh doanh phục vụ hiện tại và lâu dài của Công ty thì khả năng rủi ro không lớn, các yếu tố có thể tác ảnh hưởng đến khả năng thực hiện mục tiêu của Công ty bao gồm:

+ Lộ trình tăng lương của Nhà nước làm tăng chi phí lương và kéo theo các loại bảo hiểm cũng tăng hàng năm ảnh hưởng đến lợi nhuận sau thuế của Công ty.

+ Ảnh hưởng từ suy thoái kinh tế đến doanh thu bán hàng và doanh thu dịch vụ trường Văn Lang, chi nhánh Trung tâm lữ hành du lịch Văn Lang.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

+ Thuận lợi: Công ty đã có nhiều năm kinh doanh, phục vụ ngành Giáo dục, có uy tín đối với giáo viên, học sinh và nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Tập thể người lao động đoàn kết, đồng tâm vượt qua các khó khăn thử thách. Việc kinh doanh tương đối ổn định.

+ Khó khăn: Cạnh tranh càng ngày càng nhiều hơn.... Cũng như các doanh nghiệp khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, Công ty bị ảnh hưởng bởi hậu dịch Covid 19 làm suy giảm doanh thu, nhất là mảng dịch vụ và bán lẻ, tác động đến hiệu quả kinh doanh.

+ Trong năm 2024, Công ty tiếp tục đổi mới quản lý theo hướng tăng cường công tác khoán quản đi đôi với giao quyền tự chủ cho các đơn vị kinh doanh. Đầu tư cơ sở vật, cải tạo Nhà sách Móng Cái thành Trung tâm thương mại Ka Long tăng quy mô từ 10 lên 30 phòng nghỉ, đổi tên thành Khách sạn Ka Long, mở rộng sàn bán hàng của Nhà sách Móng Cái lên gấp đôi so với trước đây để trở thành thiết chế văn hoá của thành phố.

+ Kết quả thực hiện các công tác:

Đảm bảo chế độ chính sách, công ăn việc làm cho người lao động: Công ty đã thực hiện nghiêm túc các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của Nhà nước và Thỏa ước lao động tập thể đã ký. Việc làm của người lao động được ổn định, thu nhập bình quân đạt 13 triệu/người một tháng. Công ty cũng đã chăm lo đến đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động vào các ngày Tết, ngày lễ ... Công ty chi tháng lương thứ 13 cho người lao động, tùy thuộc kết quả kinh doanh từng đơn vị có thể người lao động được nhiều hơn 1 tháng lương.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Kết quả thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông đề ra:

Các chỉ tiêu	ĐHCĐ giao	Thực hiện	Tỉ lệ TH/CT
1. Doanh thu	188 tỷ đồng	202.083.050.932	107,5%
2. Lợi nhuận sau thuế	10 tỷ đồng	10.105.517.371	101,1%
3. Cổ tức	(Thấp nhất)18%	(đề nghị) 20%	111%

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ tên	Chức vụ	Tóm tắt lý lịch	Số CP sở hữu 31/12/2018
1	Vũ Thế Hòa	Chủ tịch HĐQT	Sinh ngày: 19/02/1954; Trình độ: Đại học	267.474
2	Nguyễn Thị Yến	Ủy viên HĐQT, Giám đốc	Sinh ngày: 02/08/1967; Trình độ: Đại học	60.000
3	Phạm Xuân Trường	Ủy viên HĐQT, Phó GĐ	Sinh ngày: 29/10/1965; Trình độ: Đại học	16.024
4	Vũ Thế Triệu	Ủy viên HĐQT, Phó GĐ	Sinh ngày: 08/08/1967; Trình độ: Đại học	29.440
5	Trần Hoài An	KT Trưởng	Sinh ngày: 03/04/1973; Trình độ: Đại học	63.120

- Những thay đổi trong ban điều hành:

Giữ nguyên như thời điểm 31/12/2023.

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: 206 người. Không có thay đổi lớn.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2024 đầu tư cải tạo Nhà sách Móng Cái và Nhà nghỉ Ka Long, đổi tên thành Trung tâm thương mại Ka Long với tổng mức đầu tư gần 10 tỷ.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm
** Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng*			
Tổng giá trị tài sản	93.906.456.012	111.774.394.765	119,03
Doanh thu thuần	185.104.761.576	202.083.050.136	109,17
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	10.224.384.732	10.936.811.401	106,97
Lợi nhuận khác	477.282.558	411.385.869	86,19
Lợi nhuận trước thuế	10.701.667.290	11.348.197.270	106,04
Lợi nhuận sau thuế	9.622.521.561	10.105.517.371	105,02
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	67,3%	64,12%	84,04

- Các chỉ tiêu khác:

Tổng số lớp học: 62 lớp (tăng 2 lớp); số học sinh: 2.372 học sinh (tăng 110 học sinh).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	53,8	64,1	
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho / Nợ ngắn hạn	38,9	52,9	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	49,9	55,5	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	99,5	124,9	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	21,37	25,35	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,97	1,81	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,05	0,05	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,20	0,20	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,10	0,90	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,06	0,05	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 3.240.000 CP tương đương 32,4 tỷ đồng mệnh giá, trong đó 100% là cổ phần phổ thông.

b) Cơ cấu cổ đông:

Không có sự biến động lớn.

Cơ cấu cổ đông	Số CP sở hữu	chiếm tỷ lệ/ vốn ĐL
Số cổ đông lớn: 5 CĐ	1.247.454 CP	38,5%
Số CĐ là tổ chức: 6	32.959 CP	1,0%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Công ty là doanh nghiệp thương mại nên không sử dụng nguyên vật liệu để sản xuất.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 150.000Kw

6.3. Tiêu thụ nước: 15.000m^3.

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty nước sạch Quảng Ninh.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Công ty không vi phạm các quy định về quản lý vệ sinh môi trường.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lao động bình quân: 202 người.
- Lương bình quân: 15,5 triệu đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Công ty thực hiện đầy đủ các quy định về bảo vệ quyền lợi cho người lao động theo các quy định của Luật lao động.
- Thực hiện các chế độ bảo vệ và chăm sóc sức khỏe, phúc lợi cho người lao động theo thỏa ước lao động tập thể hàng năm.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: 50 giờ.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:

+ Cử giáo viên theo học các lớp đào tạo sau đại học.

+ Cử cán bộ quản lý theo học các lớp nâng cao trình độ quản lý.

+ Tạo điều kiện về thời gian và hỗ trợ học phí, khuyến khích bằng chế độ đãi ngộ để người lao động đi học các lớp nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

+ Mời giảng viên về giảng các chuyên đề nâng cao nghiệp vụ quản lý và các chuyên môn phù hợp với nhiệm vụ của các nhóm công việc.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Hàng năm, ngoài việc tham gia tích cực vào các phong trào ủng hộ, giúp đỡ học sinh, giáo viên vùng cao, vùng khó, học sinh nghèo vượt khó theo chương trình của Bộ, Sở GD&ĐT, các tổ chức đoàn thể khác, mỗi năm từ 80 đến 100 triệu đồng; Công ty hỗ trợ trực tiếp thông qua chế độ miễn giảm học phí cho các học sinh thuộc diện nêu trên tại trường Tiểu học, THCS và THPT Văn Lang của Công ty, mỗi năm số kinh phí từ 450 đến 500 triệu đồng.

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

Công ty không được tiếp cận với thị trường vốn này.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Năm 2024 hoạt động của Công ty ổn định và phát triển vững chắc tuy thu nhập của người dân trong tỉnh không có nhiều thay đổi đáng kể, ngân sách đầu tư cho giáo dục bị thu hẹp có ảnh hưởng hạn chế đến sức mua nhưng Công ty đã có sự ứng phó với tình hình này từ sớm bằng nhiều giải pháp phù hợp, tận dụng tốt các cơ hội bán hàng, trường Văn Lang ngày càng được phụ huynh học sinh tin tưởng nên số lượng học sinh xin nhập học đã vượt quá khả năng của trường, góp phần tăng doanh thu và lợi nhuận chung toàn Công ty.
- Đổi mới cơ chế quản lý kịp thời theo hướng giao quyền gắn với trách nhiệm cho các cấp tạo điều kiện phát huy cao năng lực của toàn hệ thống, toàn sức mạnh tập thể trong từng đơn vị và cả Công ty.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tài sản cố định của Công ty chủ yếu là các công trình xây dựng phục vụ kinh doanh như: Nhà học, Siêu thị và Nhà sách; Tuổi của tài sản cố định bình quân còn trẻ (khoảng 10 năm) và luôn trong tình trạng được khai thác hết năng lực. Trong năm 2024 Công ty tiến hành đầu tư cải tạo nâng cấp Nhà sách Móng Cái và Nhà nghỉ Ka Long thành Trung tâm thương mại Ka Long trong đó Khách sạn Ka Long với 30 phòng nghỉ đạt tiêu chuẩn 3 sao và Trung tâm sách lớn nhất khu vực Móng Cái.

Tài sản ngắn hạn của công ty chủ yếu là hàng hóa tồn trên giá kệ bày hàng của các Siêu thị và nợ ngắn hạn của các trường học đối với sách kỳ 2 do giao vào tháng 12 năm 2023.

Đối với hàng hóa tồn kho: Rủi ro lớn nhất đối với hàng hóa tồn kho của Công ty bị tác động từ việc thay đổi chương trình sách giáo khoa thì năm nay là năm cuối cùng trong chương trình thay sách giáo khoa theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 và việc Công ty quản lý tốt sách tồn của chương trình cũ nên mức độ rủi ro thấp.

Đối với nợ ngắn hạn: Là các khoản nợ chủ yếu của các Phòng GD&ĐT, các trường học trong tỉnh nhận sách học kỳ 2 vào cuối năm nên chưa kịp thanh toán trong năm, và luôn được thanh toán vào đầu năm sau. Công ty hầu như không có nợ xấu.

b) Tình hình nợ phải trả

Về căn bản nợ phải trả của Công ty năm 2024 không nhiều.

Công ty không có nợ xấu và không bị ảnh hưởng bởi tỷ giá hối đoái.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Đổi mới về cơ chế quản lý theo hướng gắn quyền lợi với trách nhiệm, quyền tự chủ cho các đơn vị kinh doanh.
- Đổi mới cơ chế bổ nhiệm cán bộ quản lý.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tận dung tối đa cơ sở vật chất, mặt bằng tại các đơn vị của Công ty để có phương án kinh doanh thêm các loại hình dịch vụ mới, trước mắt hoàn tất thủ tục để đưa Trung tâm thương mại Ka Long vaof khai thác hết các chức năng của dự án; Tăng cường khai thác nhiều loại hàng hoá từ Trung Quốc thông qua liên kết với các Công ty trong cùng hệ thống phát hành sách giáo dục trong cả nước; Hoàn thành việc cải tạo và nâng tầng Siêu thị sách GD Cẩm Phả.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục của trường Văn Lang, qua đó tăng doanh thu và hiệu quả đầu tư từ mảng dịch vụ này của Công ty.
- Thành lập các Trung tâm bồi dưỡng kiến thức cho học sinh.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Ý kiến kiểm toán là ý kiến chấp thuận toàn phần.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Nhằm mục tiêu tiết kiệm chi phí và bảo vệ môi trường nên Công ty đã đưa chỉ tiêu này vào giao khoán cho từng đơn vị, do đó đã hạn chế mức tiêu thụ điện, nước và tiêu cực của môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Người lao động được phát huy năng lực của bản thân, có nhiều cơ hội học tập, cơ hội phấn đấu vươn lên và tăng thu nhập.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Công ty luôn coi trọng và tham gia các hoạt động gắn kết với địa phương, cộng đồng,

coi đây vừa là mục tiêu hoạt động vừa là trách nhiệm chính của Công ty góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của địa phương và đó là môi trường chính để Công ty hoạt động bền vững.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:

Năm 2024 tuy thị trường còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng từ nền kinh tế phục hồi chậm và thiệt hại từ cơn bão số 3 song HĐQT đã quan tâm sâu sát nên có nhiều Nghị quyết chỉ đạo sát sao đối với ban điều hành nên các chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao đều vượt: Doanh thu, lợi nhuận sau thuế, trả cổ tức.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Ban giám đốc đã bám sát chủ trương, thực hiện tốt các Nghị quyết của HĐQT, điều hành bộ máy kinh doanh đạt kết quả đã nêu.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tiếp tục phát huy có điều chỉnh chủ trương giao khoán gắn với trách nhiệm và giao quyền cho các đơn vị kinh doanh. Tăng cường công tác kiểm tra.
- Củng cố và phát triển hệ thống bán lẻ thông qua các Siêu thị của Công ty, kết hợp với kênh phát hành thông qua các phòng GD&ĐT, các trường THPT tạo sự kép kín trong việc cung ứng các sản phẩm giáo dục trong tỉnh Quảng Ninh.
- Khai thác tốt Khách sạn Ka Long, tìm hướng phát triển thị trường khách du lịch Trung Quốc, tìm kiếm thị trường cung cấp các sản phẩm phù hợp ngành nghề kinh doanh của Công ty từ các nhà sản xuất, cung ứng từ Trung Quốc.
- Tiến tục nâng cao chất lượng giáo dục, thương hiệu của trường Văn Lang để khẳng định vị trí dẫn đầu trong khối các trường dân lập của tỉnh Quảng Ninh và là trường chất lượng cao.
- Mục tiêu cụ thể:

  Doanh thu: 210 tỷ;

  Lợi nhuận sau thuế: 11 tỷ;

  Cổ tức: 18%

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị gồm 9 người: 01 Chủ tịch và 08 uỷ viên. Hiện nay có 7 thành viên của Hội đồng quản trị đang là cán bộ, nhân viên trong công ty, 02 thành viên độc lập không tham gia điều hành. Tháng 4 năm 2024 Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty bầu bổ sung 02 thành viên.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP (%)	Thành viên HĐQT không điều hành
1	Vũ Thế Hòa	Chủ tịch	8,26	
2	Nguyễn Thị Yến	Ủy viên	1,85	
3	Phạm Xuân Trường	Ủy viên	0,5	
4	Nguyễn Trọng Nhã	Ủy viên	5,8	(độc lập)
5	Vũ Thế Triệu	Ủy viên	0,91	
6	Hoàng Thị Kim Khánh	Ủy viên	2,26	
7	Vũ Thế Anh	Uỷ viên	10,02	(độc lập)

8	Trần Hoài An	Uỷ viên	1,95	
9	Vũ Thanh Huyền	Uỷ viên	1,13	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2018 đã quyết định không thành lập các Tiểu ban của HĐQT nữa do các công tác định chế quản trị của Công ty đã đi vào ổn định

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Số lượng cuộc họp của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Vũ Thế Hòa	Chủ tịch	11	100	
2	Bà Nguyễn Thị Yến	Chủ tịch	11	100	
3	Ông Phạm Xuân Trường	Ủy viên	11	100	
4	Ông Vũ Thế Triệu	Ủy viên	11	100	
5	Bà Hoàng Thị Kim Khánh	Ủy viên	11	100	
6	Ông Nguyễn Trọng Nhã	Ủy viên	5	50	Thành viên độc lập
7	Ông Vũ Thế Anh	Ủy viên	5	50	Thành viên độc lập
8	Bà Trần Hoài An	Ủy viên	10	90	Tham gia từ T4
9	Bà Vũ Thanh Huyền	Ủy viên	10	90	Tham gia từ T4

Các Nghị quyết chính của HĐQT:

Stt	Số Nghị quyết/ Q.định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01-NQ/HĐQT-2024	05/01/2024	Định hướng năm 2024 của HĐQT và Ban điều hành Cty.	100%
2	11-NQ/HĐQT-2024	05/04/2024	Kiểm điểm công tác quý 1, định hướng công tác quý 2 và việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2024.	100%
3	18-NQ/HĐQT-2024	23/04/2024	Triển khai thực hiện NQ ĐHĐCĐ năm 2024 và công tác tháng 5.	100%
4	22-NQ/HĐQT-2024	14/05/2024	NQ chuyên đề về các hoạt động đối với trường Văn Lang của Công ty.	100%
5	25-NQ/HĐQT-202	29/06/2024	NQ công tác tháng 6 năm 2024.	100%
6	29-NQ/HĐQT-2024	24/04/2024	NQ về chế độ thu hút học sinh có điểm tuyển sinh cao	100%
7	30-NQ/HĐQT-2024	05/08/2024	NQ công tác quý 3 của HĐQT	100%
8	34-NQ/HĐQT-	22/08/2024	NQ về việc chuẩn bị cho năm học 2024-	100%

	2024		2025 của trường Văn Lang	
9	38-NQ/HĐQT-2024	09/10/2024	NQ phê duyệt kế hoạch năm học 2024-2025 của trường Văn Lang	100%
10	45-NQ/HĐQT-2024	05/11/2024	NQ công tác điều hành tháng 11	100%
11	47-NQ/HĐQT-2024	21/12/2024	NQ đánh giá công tác năm 2024, định hướng công tác quý 1 năm 2025	100%

d) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị luôn theo sát các hoạt động của Công ty, biến động môi trường kinh doanh để từ đó đưa ra những giải pháp, và chỉ đạo Ban điều hành có những điều chỉnh phù hợp.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

- Tham dự các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ quản trị Công ty

Ông Vũ Thế Hòa;

Ông Phạm Xuân Trường;

Bà Nguyễn Thị Yến.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP (%)
1	Nguyễn Thị Hồng Hải	Trưởng ban	0,53
2	Phạm Đình Lập	Ủy viên	0,43
3	Đinh Văn Nghiêm	Ủy viên	0,04

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát hoàn thành chức năng, nhiệm vụ; số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp:

Stt	Thành viên BKS	Số cuộc họp BKS	Nội dung
1	Nguyễn Thị Hồng Hải	3	Họp định kỳ giải quyết các công việc trong kế hoạch công tác của BKS
2	Phạm Đình Lập	3	
3	Đinh Văn Nghiêm	3	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Họ tên	Chức vụ	Thù lao	Lương, thưởng
Ông Vũ Thế Hòa	Chủ tịch HĐQT	194.991.000	621.265.000
Bà Nguyễn Thị Yến	Thành viên HĐQT, GĐ	134.056.000	517.015.700
Ông Phạm Xuân Trường	Thành viên HĐQT, Phó GĐ	134.056.000	490.510.700

Ông Vũ Thế Triệu	Thành viên HĐQT, Phó GĐ	134.056.000	393.238.700
Bà Hoàng Thị Kim Khánh	Thành viên HĐQT, H.trưởng	134.056.000	487.597.867
Bà Trần Hoài An	Thành viên HĐQT, KTT	100.543.000	369.708.700
Bà Vũ Thanh Huyền	Thành viên HĐQT	100.543.000	
Ông Vũ Thế Anh	Thành viên HĐQT	62.965.200	
Ông Nguyễn Trọng Nhã	Thành viên HĐQT	62.965.200	
Bà Nguyễn Thị Hồng Hải	Trưởng Ban kiểm soát	60.935.000	
Ông Đinh Văn Nghiêm	Thành viên BKS	42.654.000	
Ông Phạm Đình Lập	Thành viên BKS	42.654.000	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có giao dịch.
c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có hợp đồng nào.
d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:
Công ty thực hiện đúng đủ các quy định về quản trị Công ty theo Luật doanh nghiệp.

VI. Báo cáo tài chính

(chi tiết tham khảo tại http://sachquangninh.vn/new/index.php/hoat-dong-cong-ty-qni)

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến kiểm toán, xét trên mọi khía cạnh trọng yếu Báo cáo tài chính đã phản ảnh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024 và kết quả hoạt động kinh doanh cũng như các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2024, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan về lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Nơi nhận:
- UBCK nhà nước;
- Sở GDCK Hà Nội;
- Công bố thông tin;
- Lưu.

CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC QUẢNG NINH

Vũ Thế Hòa